



TÓM TẮT QUY TẮC VÀ ĐIỀU KHOẢN SẢN PHẨM BẢO HIỂM LIÊN KẾT CHUNG

DAI-ICHI LIFE

Gắn bó dài lâu.

AN TÂM SONG HÀNH

Đây là tài liệu tóm tắt các nội dung cơ bản của Quy tắc và Điều khoản sản phẩm bảo hiểm Liên kết chung An Tâm Song Hành (QTĐK). Bản tóm tắt này chỉ để tham khảo nhằm giúp Quý khách thuận tiện trong việc tham chiếu và xem các quy định chi tiết của QTĐK. QTĐK với các quy định chi tiết là tài liệu được ưu tiên áp dụng. Đề nghị Quý khách đọc kỹ QTĐK của sản phẩm bảo hiểm này để đảm bảo hiểu rõ được các điều kiện, điều khoản bảo hiểm, quyền, nghĩa vụ của mình.

Giải thích các chữ viết tắt và từ ngữ trong tài liệu này:

HDBH	Hợp đồng bảo hiểm
BMBH	Bên mua bảo hiểm
NDBH	Người được bảo hiểm
NĐSHBV	Người được song hành bảo vệ
QTĐK	Quy tắc và Điều khoản sản phẩm bảo hiểm Liên kết chung với song hành bảo vệ – An Tâm Song Hành (được Bộ Tài chính phê chuẩn theo Công văn số 7425/BTC-QLBH ngày 07/07/2021)
Quý khách	Bên mua bảo hiểm, Người được bảo hiểm, Người được song hành bảo vệ
STBH	Số tiền bảo hiểm

I. QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

Quy định chi tiết tại Điều I và Điều 4.5 của QTĐK

- QUYỀN LỢI BẢO VỆ:

	SỰ KIỆN BẢO HIỂM	QUYỀN LỢI
Quyền lợi Tử vong hoặc Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn	NDBH tử vong; hoặc NDBH bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn trước tuổi 66	- Với Quyền lợi cơ bản: Giá trị lớn hơn giữa 100% STBH (*) và Giá trị Tài khoản hợp đồng - Với Quyền lợi nâng cao: 100% STBH (*) và Giá trị Tài khoản hợp đồng. Quyền lợi nâng cao sẽ tự động chuyển đổi thành Quyền lợi cơ bản vào Ngày kỷ niệm hợp đồng sau khi NDBH đạt 70 tuổi. (*) Nếu NDBH tử vong hoặc Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn trước khi tròn 3 tuổi, STBH sẽ được điều chỉnh với tỷ lệ thấp hơn 100% theo quy định Điều 1.5 của QTĐK.
Quyền lợi Tử vong do Tai nạn	NDBH tử vong do Tai nạn trước khi đạt 66 tuổi; hoặc NĐSHBV tử vong do Tai nạn trước khi NĐSHBV và NDBH đạt 66 tuổi	- Nếu tử vong do Tai nạn đặc biệt: nhận thêm 50% STBH, tối đa là 2,5 tỷ đồng - Nếu tử vong do Tai nạn: nhận thêm 20% STBH, tối đa là 1 tỷ đồng

Quyền lợi Chu toàn hậu sự	NĐBH tử vong sau 01 năm HĐBH có hiệu lực hoặc được khôi phục hiệu lực gần nhất và nguyên nhân tử vong không thuộc loại trừ bảo hiểm	Ứng trước 10% quyền lợi Tử vong, tối đa 30 triệu đồng/ NĐBH
Quyền lợi đảm bảo tăng STBH	NĐBH kết hôn/sinh con; hoặc Con của NĐBH vào học cấp 1/2/3, Cao đẳng hoặc Đại học <i>Điều kiện: NĐBH chưa đạt 50 tuổi và chưa có yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm nào</i>	Một lần yêu cầu (trong vòng 90 ngày kể từ ngày phát sinh sự kiện) tăng thêm tối đa 50% STBH và không vượt quá 500 triệu đồng mà không cần thẩm định lại sức khỏe. <u>Lưu ý:</u> Phí bảo hiểm rủi ro, Phí bảo hiểm cơ bản và các điều kiện khác có liên quan của HĐBH sẽ được điều chỉnh tương ứng.

- QUYỀN LỢI ĐẦU TƯ:

Quyền lợi Hưởng lãi từ kết quả đầu tư của Quỹ Liên kết chung	Hưởng lãi từ kết quả đầu tư của Quỹ Liên kết chung hàng tháng. Lãi suất này được đảm bảo không thấp hơn lãi suất cam kết dưới đây:					
	Năm hợp đồng	1	2 - 10	11 - 15	16 - 25	Từ năm thứ 26 trở đi
	Mức lãi suất tối thiểu cam kết (%/năm)	3%	2%	1%	0,50%	0,25%
Sản phẩm này không có rủi ro đầu tư vì có lãi suất cam kết.						

- QUYỀN LỢI KHÁC:

	ĐIỀU KIỆN NHẬN QUYỀN LỢI	QUYỀN LỢI
Quyền lợi Thưởng duy trì hợp đồng	Vào Ngày kỷ niệm năm hợp đồng thứ 04 và vào (các) Ngày kỷ niệm năm hợp đồng liên sau khi kết thúc mỗi 02 Năm hợp đồng sau đó <i>Điều kiện: Đóng phí đầy đủ và chưa từng rút tiền từ Tài khoản hợp đồng hoặc Tạm ứng từ Giá trị hoàn lại trong 24 tháng liên kế trước Ngày kỷ niệm năm hợp đồng xét thưởng.</i>	Nhận 2% Giá trị tài khoản hợp đồng trung bình của 24 tháng liên kế trước Ngày kỷ niệm năm hợp đồng xét thưởng
Quyền lợi Thưởng Gắn bó dài lâu	Vào Ngày kỷ niệm năm hợp đồng thứ 10 và 20 <i>Điều kiện: Đóng phí đầy đủ và chưa từng rút tiền từ Tài khoản hợp đồng hoặc Tạm ứng từ Giá trị hoàn lại trong 120 tháng liên kế trước Ngày kỷ niệm năm hợp đồng xét thưởng.</i>	Nhận 10% Giá trị tài khoản hợp đồng trung bình của 120 tháng liên kế trước Ngày kỷ niệm năm hợp đồng xét thưởng
Quyền lợi Đáo hạn	Vào Ngày đáo hạn hợp đồng <i>Điều kiện: HĐBH vẫn còn hiệu lực đến hết ngày liền trước Ngày đáo hạn hợp đồng</i>	Nhận 100% Giá trị tài khoản hợp đồng

II. ĐIỀU KHOẢN LOẠI TRỪ TRÁCH NHIỆM BẢO HIỂM

Quy định chi tiết tại Điều 2.3 của QTĐK

Dai-ichi Life Việt Nam sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm nếu sự kiện bảo hiểm xảy ra do bất cứ lý do nào sau đây:

Trường hợp tử vong	• Tự tử, thi hành án tử hình; • Hành vi cố ý của BMBH và/ hoặc Người thụ hưởng; • Hành vi phạm tội, hành vi vi phạm pháp luật của NĐBH; • Nhiễm HIV/ AIDS, sử dụng ma túy, các chất gây nghiện; • (các) Trường hợp loại trừ có điều kiện theo thỏa thuận giữa Dai-ichi Life Việt Nam và BMBH.
Trường hợp tử vong do Tai nạn/ Tai nạn đặc biệt	• Các trường hợp loại trừ khi Tử vong; • Sử dụng rượu bia vượt quá mức quy định của pháp luật, sử dụng thuốc không có chỉ định hoặc sử dụng quá liều; • Tham gia các môn thể thao nguy hiểm; • Vận hành, phục vụ, hoặc đang được chở trên các thiết bị hoặc phương tiện hàng không, trừ khi với tư cách là hành khách trên chuyến bay thương mại; • Nhiễm bức xạ hoặc nhiễm phóng xạ.
Trường hợp Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn	• Các trường hợp loại trừ khi Tử vong; • Thương tật hoặc bệnh tật tồn tại trước Ngày hiệu lực hợp đồng hoặc ngày khôi phục hiệu lực HĐBH gần nhất; • Tham gia vào các môn thể thao nguy hiểm.

III. THỜI HẠN BẢO HIỂM (THỜI HẠN HỢP ĐỒNG) VÀ THỜI HẠN ĐÓNG PHÍ

Quy định chi tiết tại Điều 2.1 và Điều V của QTĐK

- **Thời hạn bảo hiểm:** từ 11 đến 100 năm. Thời hạn cụ thể trong Chứng nhận bảo hiểm.
- **Thời hạn đóng phí:** bằng Thời hạn bảo hiểm. BMBH cần đóng đầy đủ và đúng hạn Phí bảo hiểm cơ bản trong 4 Năm hợp đồng đầu tiên. Từ Năm hợp đồng thứ 5 trở đi, BMBH có thể đóng phí linh hoạt với điều kiện giá trị Tài khoản hợp đồng trừ các Khoản nợ lớn hơn 0.

IV. NGHĨA VỤ KÊ KHAI THÔNG TIN TRUNG THỰC

Quy định chi tiết tại Điều 6.2 của QTĐK

Quý khách lưu ý phải kê khai đầy đủ và trung thực tất cả thông tin cần thiết để Dai-ichi Life Việt Nam đánh giá khả năng chấp thuận bảo hiểm. Việc Dai-ichi Life Việt Nam thẩm định sức khỏe (nếu có) hoặc thu thập, xác minh tình trạng sức khỏe của Quý khách không thay thế nghĩa vụ này của Quý khách.

Trường hợp Quý khách vi phạm nghĩa vụ này, Dai-ichi Life Việt Nam có quyền đơn phương đình chỉ một phần hoặc toàn bộ HĐBH và thu các Khoản nợ (nếu có). Khi đó, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ chi trả Giá trị hoàn lại (nếu có) và không chi trả bất kỳ quyền lợi bảo hiểm nào.

V. THỜI HẠN XEM XÉT (THỜI GIAN CÂN NHẮC THAM GIA BẢO HIỂM)

Quy định chi tiết tại Điều 2.2 của QTĐK.

Trong vòng 21 ngày kể từ ngày nhận được HĐBH với điều kiện chưa xảy ra sự kiện bảo hiểm nào, BMBH có quyền từ chối tham gia bảo hiểm hoặc yêu cầu chỉnh sửa HĐBH.

Nếu BMBH từ chối tham gia, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ hoàn lại phí bảo hiểm mà BMBH đã đóng, không tính lãi, sau khi khấu trừ chi phí khám, xét nghiệm y khoa (nếu có).

VI. CÁC KHOẢN PHÍ ĐƯỢC TÍNH CHO BÊN MUA BẢO HIỂM

Quy định chi tiết tại Phụ lục 2 của QTĐK.

Quý khách sẽ chịu các loại phí: Phí ban đầu; Phí bảo hiểm rủi ro (Phí rủi ro); Phí quản lý hợp đồng; Phí chấm dứt hợp đồng trước thời hạn; Phí rút một phần giá trị Tài khoản hợp đồng; Phí tạm ứng; Phí quản lý quỹ.

VII. TRƯỜNG HỢP CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM TRƯỚC HẠN

Quy định chi tiết tại Điều 2.4 và Phụ lục 2 của QTĐK.

HĐBH được chấm dứt trước hạn theo yêu cầu của BMBH sau khi đã qua Thời hạn xem xét hoặc HĐBH đã mất hiệu lực quá 24 tháng, khi đó, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ chi trả Giá trị hoàn lại (nếu có) cho BMBH.

Phí chấm dứt hợp đồng trước thời hạn được quy định tại Phụ lục 2 của QTĐK.

VIII. CÁC ĐIỂM CẦN LƯU Ý KHÁC

Ngoài các nội dung nêu trên, Quý khách cần lưu ý một số nội dung sau:

- Tuân thủ nghĩa vụ đóng phí bảo hiểm đầy đủ, đúng hạn theo định kỳ đóng phí trong HĐBH, nếu không HĐBH sẽ mất hiệu lực. Chi tiết được quy định tại Điều 5.1 và Điều 5.2 của QTĐK.
- Lưu giữ lại bằng chứng/chứng từ đóng phí như: phiếu thu do Dai-ichi Life Việt Nam phát hành, lệnh chuyển khoản, chứng từ chuyển tiền qua máy POS... ít nhất là cho đến khi nhận được thông báo của Dai-ichi Life Việt Nam về việc đã nhận được phí bảo hiểm của Quý khách.
- Lưu giữ đầy đủ các tài liệu của HĐBH quy định tại Mục 6 Phụ lục 1 của QTĐK và các chứng từ khác (nếu có).
- Tham khảo chứng từ, thủ tục yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm được quy định tại Điều III của QTĐK.

Trường hợp cần trao đổi thêm bất kỳ thông tin liên quan về HĐBH, Quý khách vui lòng liên hệ với Tổng đài Dịch vụ Khách hàng, điện thoại (028) 38 100 888, bấm phím số 1 hoặc tra cứu thông tin tại địa chỉ website <https://dai-ichi-life.com.vn/>.

QUY TẮC VÀ ĐIỀU KHOẢN

SẢN PHẨM BẢO HIỂM LIÊN KẾT CHUNG AN TÂM SONG HÀNH

(Theo Quy tắc và Điều khoản sản phẩm Bảo hiểm Liên kết chung với song hành bảo vệ đã được Bộ Tài chính phê duyệt theo công văn số 7425/BTC-QLBH ngày 07/07/2021 của Bộ Tài chính)

MỤC LỤC

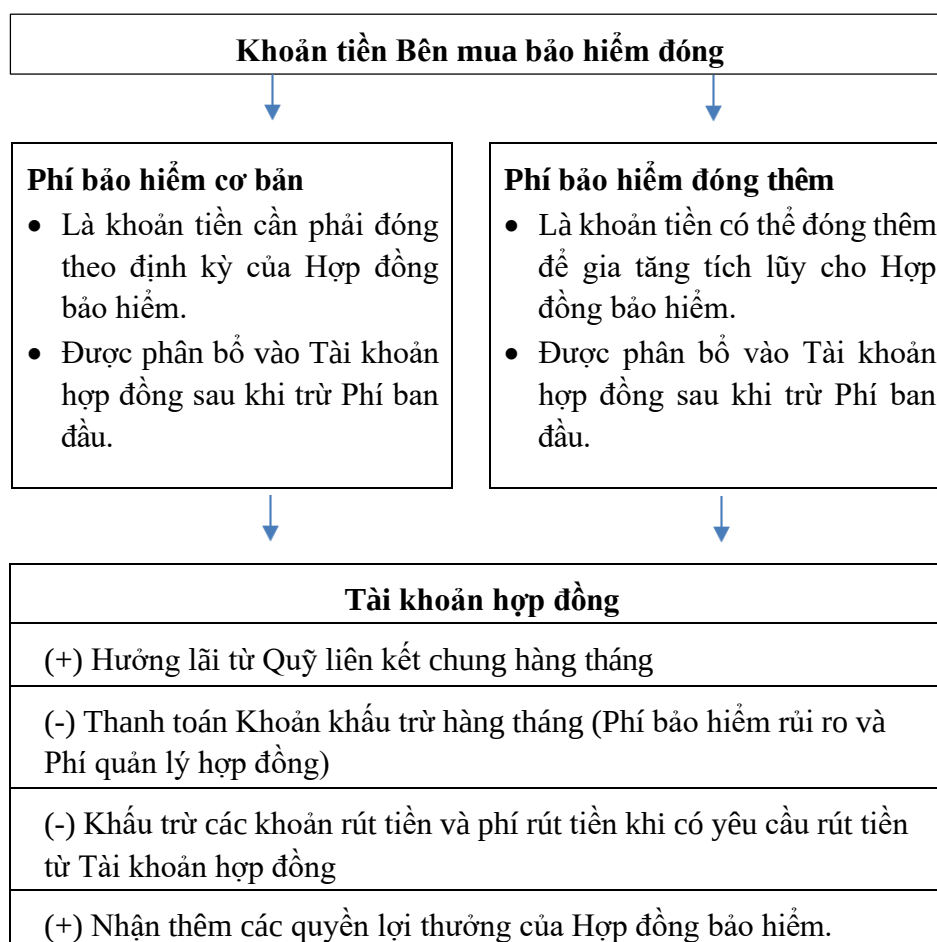
I.	QUYỀN LỢI BẢO HIỂM	2
1.1	Quyền lợi Hưởng lãi từ kết quả đầu tư của Quỹ Liên kết chung	2
1.2	Quyền lợi Đáo hạn hợp đồng	3
1.3	Quyền lợi Thưởng Duy trì hợp đồng	3
1.4	Quyền lợi Thưởng Gắn bó dài lâu.....	3
1.5	Quyền lợi Bảo hiểm Tử vong hoặc Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn.....	3
1.6	Quyền lợi Bảo hiểm Tử vong do Tai nạn với lựa chọn Song hành bảo vệ.....	4
1.7	Quyền lợi Chu toàn hậu sự.....	5
1.8	Quyền lợi Đảm bảo tăng Số tiền bảo hiểm	5
II.	CÁC QUY ĐỊNH CẦN LƯU Ý KHI THAM GIA BẢO HIỂM.....	6
2.1	Thời hạn bảo hiểm.....	6
2.2	Thời gian xem xét	6
2.3	Các trường hợp loại trừ bảo hiểm	6
2.4	Các trường hợp chấm dứt hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm	7
III.	GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM.....	8
3.1	Thời hạn yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm	8
3.2	Hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm	8
3.3	Người nhận quyền lợi bảo hiểm.....	9
3.4	Thời hạn chi trả quyền lợi bảo hiểm	9
IV.	MỘT SỐ QUYỀN CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM	9
4.1	Đóng phí bảo hiểm đóng thêm.....	9
4.2	Rút tiền từ giá trị Tài khoản hợp đồng	10
4.3	Tạm ứng từ Giá trị hoàn lại.....	10
4.4	Thay đổi Số tiền bảo hiểm	10
4.5	Chuyển đổi Quyền lợi bảo hiểm	11
V.	MỘT SỐ QUY ĐỊNH VỀ PHÍ BẢO HIỂM.....	11
5.1	Quy định chung về phí bảo hiểm	11
5.2	Mất hiệu lực hợp đồng và khôi phục hiệu lực hợp đồng.....	12
VI.	NHỮNG ĐIỀU KHOẢN CHUNG	12
6.1	Bảo hiểm tạm thời.....	12
6.2	Trách nhiệm kê khai, cung cấp và bảo mật thông tin.....	13
6.3	Nhằm lẫn khi kê khai tuổi, giới tính	15
6.4	Cập nhật thông tin cá nhân.....	15
6.5	Bổ sung hoặc thay đổi Người thụ hưởng	15
6.6	Thay đổi Bên mua bảo hiểm	16
6.7	Giải quyết tranh chấp	16
	PHỤ LỤC 1: GIẢI THÍCH TỪ NGỮ	17
	PHỤ LỤC 2: CÁC LOẠI PHÍ.....	20

I. QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

Dai-ichi Life Việt Nam sẽ chi trả các quyền lợi bảo hiểm theo quy định của Quy tắc và Điều khoản này, nếu sự kiện bảo hiểm xảy ra trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực.

1.1 Quyền lợi Hưởng lãi từ kết quả đầu tư của Quỹ Liên kết chung

Tài khoản hợp đồng được hình thành từ các khoản tiền mà Bên mua bảo hiểm đóng vào theo sơ đồ dưới đây:



Tài khoản hợp đồng sẽ được hưởng lãi suất đầu tư tính theo ngày. Khoản lãi này sẽ được tự động cộng vào Tài khoản hợp đồng tại các Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng.

Lãi suất đầu tư là mức lãi suất thu được từ việc Dai-ichi Life Việt Nam sử dụng nguồn vốn của Quỹ liên kết chung để đầu tư, sau khi trừ Phí quản lý quỹ. Dai-ichi Life Việt Nam sẽ đánh giá triển vọng đầu tư của quỹ căn cứ vào tình hình hoạt động đầu tư để dự báo tỷ suất lợi nhuận trong thời gian sắp tới sau khi khấu trừ chi phí liên quan đến hoạt động đầu tư của quỹ. Lãi suất đầu tư được công bố theo định kỳ hàng tháng trên trang thông tin điện tử của Dai-ichi Life Việt Nam (www.dai-ichi-life.com.vn) và trong mọi trường hợp không thấp hơn lãi suất đầu tư cam kết như sau:

Năm hợp đồng	1	2 đến 10	11 đến 15	16 đến 25	Từ 26 trở đi
Lãi suất đầu tư cam kết	3,00%	2,00%	1,00%	0,50%	0,25%

Sau khi kết thúc mỗi năm tài chính:

- Nếu hoạt động đầu tư của Quỹ Liên kết chung đạt kết quả tốt hơn dự kiến, tức là lãi suất đầu tư đã được công bố thấp hơn kết quả thực tế, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ chi trả phần lãi chênh lệch trong năm tài chính tiếp theo.
- Nếu hoạt động đầu tư của Quỹ Liên kết chung đạt kết quả thấp hơn dự kiến, tức là lãi suất đầu tư đã được công bố cao hơn kết quả thực tế, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ giữ nguyên Giá trị tài khoản hợp đồng theo mức lãi suất công bố đã áp dụng.

1.2 Quyền lợi Đáo hạn hợp đồng

Quyền lợi Đáo hạn hợp đồng là toàn bộ giá trị Tài khoản hợp đồng tại thời điểm kết thúc ngày liền trước Ngày đáo hạn hợp đồng nếu Hợp đồng bảo hiểm vẫn còn hiệu lực đến hết ngày liền trước Ngày đáo hạn hợp đồng.

1.3 Quyền lợi Thưởng Duy trì hợp đồng

Vào Ngày kỷ niệm năm hợp đồng thứ 04, và (các) Ngày kỷ niệm năm hợp đồng liền sau khi kết thúc mỗi 02 Năm hợp đồng sau đó, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ cộng vào Tài khoản hợp đồng một khoản thưởng tương đương 2% giá trị Tài khoản hợp đồng trung bình của 24 tháng liền kề trước Ngày kỷ niệm năm hợp đồng xét thưởng, với điều kiện:

- Phí bảo hiểm cơ bản của các Năm hợp đồng trước đó được đóng đầy đủ; và
- Hợp đồng bảo hiểm chưa từng rút tiền từ Tài khoản hợp đồng hoặc chưa từng Tạm ứng từ Giá trị hoàn lại trong thời hạn 24 tháng liền kề trước Ngày kỷ niệm năm hợp đồng xét thưởng.

1.4 Quyền lợi Thưởng Gắn bó dài lâu

Vào Ngày kỷ niệm năm hợp đồng thứ 10 và 20, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ cộng vào Tài khoản hợp đồng một khoản thưởng tương đương 10% giá trị Tài khoản hợp đồng trung bình của 120 tháng liền kề trước Ngày kỷ niệm năm hợp đồng xét thưởng, với điều kiện:

- Phí bảo hiểm cơ bản của các Năm hợp đồng trước đó được đóng đầy đủ; và
- Hợp đồng bảo hiểm chưa từng rút tiền từ Tài khoản hợp đồng hoặc chưa từng Tạm ứng từ Giá trị hoàn lại trong thời hạn 120 tháng liền kề trước Ngày kỷ niệm năm hợp đồng xét thưởng.

1.5 Quyền lợi Bảo hiểm Tử vong hoặc Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn

Nếu Người được bảo hiểm bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn trước khi đạt tuổi 66 hoặc tử vong, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ chi trả:

- Đối với Quyền lợi bảo hiểm cơ bản: Giá trị lớn hơn giữa 100% Số tiền bảo hiểm và giá trị Tài khoản hợp đồng tại thời điểm Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn;
- Đối với Quyền lợi bảo hiểm nâng cao: 100% Số tiền bảo hiểm cộng với giá trị Tài khoản hợp đồng tại thời điểm Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn.

Việc xác nhận Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn của Người được bảo hiểm phải được thực hiện trước khi người này đạt tuổi 66.

Trong trường hợp Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn trước khi tròn 03 tuổi, thay vì chi trả như trên, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ chi trả:

- Đối với Quyền lợi bảo hiểm cơ bản: Giá trị nào lớn hơn giữa (i) tỷ lệ % của Số tiền bảo hiểm tương ứng theo tuổi dựa trên Bảng tỷ lệ % Số tiền bảo hiểm chi trả dưới đây và (ii) giá trị Tài khoản hợp đồng tại thời điểm Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn;
- Đối với Quyền lợi bảo hiểm nâng cao: Tỷ lệ % của Số tiền bảo hiểm tương ứng theo tuổi dựa trên Bảng tỷ lệ % Số tiền bảo hiểm chi trả dưới đây cộng với giá trị Tài khoản hợp đồng tại thời điểm Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn.

Bảng tỷ lệ % Số tiền bảo hiểm chi trả tương ứng theo tuổi:

Tuổi tại thời điểm Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn	Quyền lợi bảo hiểm được chi trả (% của Số tiền bảo hiểm)
0	25%
1	50%
2	75%

1.6 Quyền lợi Bảo hiểm Tử vong do Tai nạn với lựa chọn Song hành bảo vệ

Trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm đang có hiệu lực, Bên mua bảo hiểm được quyền tham gia **lựa chọn Song hành bảo vệ** bằng cách chỉ định một Người được song hành bảo vệ. Theo đó, bên cạnh Người được bảo hiểm, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ bảo vệ thêm Người được song hành bảo vệ với Quyền lợi Tử vong do Tai nạn, mà không tăng Phí bảo hiểm cơ bản và Phí bảo hiểm rủi ro.

Người được song hành bảo vệ phải được Dai-ichi Life Việt Nam chấp thuận bảo hiểm trước ngày xảy ra Tai nạn dẫn đến tử vong của Người được song hành bảo vệ và trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực. Trong mọi trường hợp, Người được song hành bảo vệ chỉ được bảo vệ với Quyền lợi Bảo hiểm Tử vong do Tai nạn theo quy định tại Điều 1.6. này.

Với Quyền lợi Bảo hiểm Tử vong do Tai nạn, trước khi Người được bảo hiểm đạt tuổi 66, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ chi trả 01 trong 02 mức quyền lợi dưới đây:

- 20% Số tiền bảo hiểm, tối đa là 01 (một) tỷ đồng, nếu Người được bảo hiểm hoặc Người được song hành bảo vệ tử vong do Tai nạn trước khi người này đạt tuổi 66; hoặc
- 50% Số tiền bảo hiểm, tối đa là 2,5 (hai phẩy năm) tỷ đồng, nếu Người được bảo hiểm hoặc Người được song hành bảo vệ tử vong do Tai nạn đặc biệt trước khi người này đạt tuổi 66.

Trong mọi trường hợp và trong suốt Thời hạn bảo hiểm, quyền lợi này chỉ phát sinh một lần duy nhất cho một sự kiện bảo hiểm cho dù sự kiện bảo hiểm xảy ra đối với Người được bảo hiểm và/hoặc Người được song hành bảo vệ. Nếu có nhiều sự kiện bảo hiểm xảy ra cùng một lúc, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ chi trả duy nhất cho sự kiện bảo hiểm nào có mức quyền lợi cao nhất. Trong trường hợp Dai-ichi Life Việt Nam đã chấp thuận chi trả quyền lợi này cho Người được song hành bảo vệ, Hợp đồng bảo hiểm vẫn tiếp tục hiệu lực theo điều khoản hợp đồng.

1.7 Quyền lợi Chu toàn hậu sự

Ngay khi Người nhận quyền lợi bảo hiểm nộp yêu cầu giải quyết Quyền lợi Bảo hiểm Tử vong, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ ứng trước 10% Quyền lợi Bảo hiểm Tử vong thực trả của sản phẩm này nhưng không vượt quá 30 triệu đồng tính trên mỗi Người được bảo hiểm của sản phẩm chính cho tất cả Hợp đồng bảo hiểm; nếu thỏa các điều kiện sau:

- Sự kiện tử vong xảy ra trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực và sau 01 năm kể từ (i) Ngày hiệu lực hợp đồng hoặc (ii) ngày Dai-ichi Life Việt Nam chấp thuận khôi phục hiệu lực hợp đồng gần nhất, tùy ngày nào xảy ra sau; và
- Nguyên nhân tử vong ghi trên giấy chứng tử của Người được bảo hiểm không nằm trong những trường hợp loại trừ bảo hiểm quy định tại Điều 2.3.

Quyền lợi Chu toàn hậu sự sẽ không bị tính phí hoặc lãi.

Khi quyền lợi Chu toàn hậu sự đã được chi trả, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ khấu trừ số tiền này vào số tiền thực trả sau khi có quyết định chính thức về giải quyết yêu cầu bồi thường Quyền lợi Bảo hiểm Tử vong của sản phẩm này.

Trong trường hợp số tiền thực trả theo quyết định giải quyết Quyền lợi Bảo hiểm Tử vong hoặc từ chối thanh toán Quyền lợi Bảo hiểm Tử vong của sản phẩm này của Dai-ichi Life Việt Nam nhỏ hơn quyền lợi Chu toàn hậu sự, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ không thu hồi khoản chênh lệch giữa hai quyền lợi này.

1.8 Quyền lợi Đảm bảo tăng Số tiền bảo hiểm

Bên mua bảo hiểm được một lần yêu cầu tăng Số tiền bảo hiểm cho sản phẩm này mà không cần trải qua thẩm định sức khỏe khi một trong các sự kiện đặc biệt sau xảy ra:

- Người được bảo hiểm kết hôn; hoặc
- Người được bảo hiểm sinh con; hoặc
- Con của Người được bảo hiểm bắt đầu vào học cấp 1, cấp 2, cấp 3, Cao đẳng hoặc Đại học.

Thời điểm và chi tiết áp dụng quyền lợi này:

- Bên mua bảo hiểm nộp yêu cầu trong vòng 90 ngày kể từ ngày phát sinh một trong các sự kiện nói trên.
- Số tiền bảo hiểm tăng thêm tối đa 50% Số tiền bảo hiểm tại thời điểm tham gia Hợp đồng bảo hiểm và không vượt quá 500 triệu đồng.
- Tại thời điểm nộp yêu cầu: Người được bảo hiểm chưa đạt 50 tuổi và chưa có bất cứ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm nào với Dai-ichi Life Việt Nam.
- Việc tăng Số tiền bảo hiểm sẽ có hiệu lực vào Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng tiếp theo ngay sau ngày yêu cầu thay đổi Số tiền bảo hiểm được Dai-ichi Life Việt Nam chấp thuận. Phí bảo hiểm rủi ro, Phí bảo hiểm cơ bản và các điều kiện khác có liên quan của Hợp đồng bảo hiểm sẽ được điều chỉnh tương ứng.

II. CÁC QUY ĐỊNH CẦN LƯU Ý KHI THAM GIA BẢO HIỂM

2.1 Thời hạn bảo hiểm

Thời hạn bảo hiểm từ 11 năm đến 100 năm tính từ Ngày hiệu lực hợp đồng của sản phẩm này. Thời hạn bảo hiểm được quy định cụ thể trong Chứng nhận bảo hiểm hoặc các xác nhận sửa đổi, bổ sung (nếu có).

2.2 Thời gian xem xét

Bên mua bảo hiểm có quyền từ chối không tham gia bảo hiểm, hoặc yêu cầu thay đổi, chỉnh sửa Hợp đồng bảo hiểm trong vòng 21 ngày kể từ ngày Bên mua bảo hiểm nhận được Hợp đồng bảo hiểm với điều kiện là chưa xảy ra sự kiện bảo hiểm hoặc chưa có yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm nào. Trường hợp Bên mua bảo hiểm từ chối không tham gia bảo hiểm, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ hoàn lại phí bảo hiểm mà Bên mua bảo hiểm đã đóng, không tính lãi, sau khi khấu trừ chi phí khám, xét nghiệm y khoa (nếu có).

2.3 Các trường hợp loại trừ bảo hiểm

a. Loại trừ bảo hiểm với Quyền lợi Bảo hiểm Tử vong: Dai-ichi Life Việt Nam sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm Tử vong nếu sự kiện tử vong xảy ra do bất cứ lý do nào sau đây:

- Hành động tự tử trong vòng 02 năm kể từ Ngày hiệu lực hợp đồng hoặc ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng gần nhất (nếu có), tùy ngày nào đến sau;
- Hành vi cố ý của Bên mua bảo hiểm và/ hoặc Người thụ hưởng đối với Người được bảo hiểm. Trong trường hợp một hoặc một số người thụ hưởng có hành vi cố ý, Dai-ichi Life Việt Nam chỉ trả tiền bảo hiểm cho những người thụ hưởng khác tương ứng với phần thuộc về những người thụ hưởng này;
- Hành vi phạm tội hoặc cố tình tham gia vào (các) hành vi phạm tội, hành vi vi phạm pháp luật hoặc chống lại việc bắt giữ của cơ quan có thẩm quyền của Người được bảo hiểm;
- Bị thi hành án tử hình;
- Nhiễm HIV/ Hội chứng suy giảm miễn dịch mắc phải AIDS, các bệnh có liên quan đến HIV/ AIDS hay do vi rút gây bệnh AIDS, ngoại trừ trường hợp nhiễm HIV trong khi đang thực hiện nhiệm vụ tại nơi làm việc như là một nhân viên y tế hoặc công an, cảnh sát;
- Sử dụng ma túy hoặc sử dụng trái phép các chất gây nghiện/ dược chất gây nghiện theo danh mục chất gây nghiện/ dược chất gây nghiện được quy định bởi pháp luật Việt Nam;
- (các) Trường hợp loại trừ có điều kiện theo thỏa thuận giữa Dai-ichi Life Việt Nam và Bên mua bảo hiểm, nếu có.

Trường hợp tử vong thuộc điều khoản loại trừ nói trên, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ trả giá trị nào lớn hơn giữa:

- Giá trị hoàn lại (nếu có); và
- Tổng phí bảo hiểm đã đóng của sản phẩm này (không có lãi), trừ đi Khoản nợ.

b. Loại trừ bảo hiểm với Quyền lợi Bảo hiểm Tử vong do Tai nạn: Dai-ichi Life Việt Nam sẽ không chi trả Quyền lợi Bảo hiểm Tử vong do Tai nạn nếu sự kiện tử vong do Tai nạn xảy ra thuộc loại trừ tại mục a. của Điều 2.3 này hoặc do một trong các lý do sau đây:

- Hành động tự tử;
- Sử dụng rượu bia vượt quá mức quy định của pháp luật, sử dụng thuốc không có chỉ định của bác sĩ hoặc sử dụng thuốc quá liều so với chỉ định của bác sĩ hay bất cứ biến chứng nào phát sinh do các nguyên nhân này;
- Nhiễm bức xạ hoặc nhiễm phóng xạ;
- Tham gia vào các môn thể thao nguy hiểm, kể cả với tư cách là vận động viên chuyên nghiệp, ví dụ như: lặn có bình dưỡng khí, nhảy bungee, nhảy dù, leo núi, đua ngựa hay đua trên các phương tiện có bánh xe,...;
- Lên, xuống, vận hành, phục vụ, hoặc đang được chở trên các thiết bị hoặc phương tiện vận chuyển hàng không trừ trường hợp khi Người được bảo hiểm, với tư cách là một hành khách, đi trên các chuyến bay thương mại với các lịch trình thường xuyên trên các tuyến đường đã được xác lập.

c. Loại trừ bảo hiểm với Quyền lợi Bảo hiểm Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn: Dai-ichi Life Việt Nam sẽ không chi trả quyền lợi bảo hiểm Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn nếu sự kiện Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn xảy ra thuộc loại trừ tại mục a. của Điều 2.3 này hoặc do một trong các lý do sau đây:

- Tình trạng thương tật hoặc bệnh tật dẫn đến Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn xảy ra trước Ngày hiệu lực hợp đồng hoặc ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng bảo hiểm gần nhất (nếu có);
- Tham gia vào các môn thể thao nguy hiểm, kể cả với tư cách là vận động viên chuyên nghiệp, ví dụ như: lặn có bình dưỡng khí, nhảy bungee, nhảy dù, leo núi, đua ngựa hay đua trên các phương tiện có bánh xe, ...

Trường hợp Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn thuộc điều khoản loại trừ nói trên, Bên mua bảo hiểm có thể chọn 01 trong 02 cách sau:

- Tiếp tục duy trì hợp đồng. Khi đó, các quyền lợi bảo hiểm khác không thuộc phạm vi loại trừ tương ứng sẽ vẫn được giải quyết theo quy định của Hợp đồng bảo hiểm; hoặc
- Chấm dứt hiệu lực hợp đồng. Khi đó, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ trả giá trị nào lớn hơn giữa:
 - Giá trị hoàn lại (nếu có); và
 - Tổng phí bảo hiểm đã đóng (không có lãi), trừ đi các khoản sau (nếu có): chi phí xét nghiệm y khoa, Phí bảo hiểm rủi ro của (các) sản phẩm bổ trợ và Khoản nợ.

2.4 Các trường hợp chấm dứt hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm

- Bên mua bảo hiểm yêu cầu chấm dứt hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm trước thời hạn; khi đó, Ngày chấm dứt hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm là ngày Dai-ichi Life Việt Nam xác nhận bằng văn bản. Dai-ichi Life Việt Nam sẽ chi trả Giá trị hoàn lại, nếu có, cho Bên mua bảo hiểm.

- Hợp đồng bảo hiểm bị mất hiệu lực quá 24 tháng từ ngày hợp đồng bị mất hiệu lực theo quy định tại Điều 5.2; khi đó, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ chi trả Giá trị hoàn lại, nếu có, cho Bên mua bảo hiểm;
- Người được bảo hiểm của sản phẩm này tử vong;
- Quyền lợi bảo hiểm Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn được Dai-ichi Life Việt Nam chấp nhận chi trả;
- Ngày đáo hạn hợp đồng;
- Do những nguyên nhân khác được quy định cụ thể tại các Điều hoặc Khoản khác trong Hợp đồng bảo hiểm này;
- Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

III. GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

3.1 Thời hạn yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm

Người nhận quyền lợi bảo hiểm cần phải nộp hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm trong vòng 12 tháng kể từ ngày xảy ra sự kiện tử vong hoặc Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn.

3.2 Hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm

- Yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm đã điền thông tin đầy đủ và chính xác.
- Giấy tờ chứng minh sự kiện:
 - Chứng nhận hoặc xác nhận về tỷ lệ Thương tật của Hội Đồng Giám Định Y Khoa cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoặc tổ chức y tế hợp pháp ở nước ngoài được Dai-ichi Life Việt Nam chấp thuận (trong trường hợp Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn);
 - Các bằng chứng y tế được Bác sĩ khám, chẩn đoán hoặc điều trị bao gồm bệnh án nằm viện, các khám nghiệm y tế phù hợp (được thực hiện theo yêu cầu của Bác sĩ), các bằng chứng về lâm sàng, khám nghiệm hình ảnh, kết quả giải phẫu và các xét nghiệm để chứng minh sự kiện bảo hiểm;
 - Trích lục khai tử đối với sự kiện tử vong;
 - Trong trường hợp yêu cầu giải quyết Quyền lợi bảo hiểm Tử vong do Tai nạn, người yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm phải nộp thêm cho Dai-ichi Life Việt Nam một trong các giấy tờ sau đây: (i) Giấy báo tử; hoặc (ii) Kết luận giám định pháp y; hoặc (iii) Văn bản xác nhận của Cơ quan Công an có thẩm quyền. Theo đó, giấy tờ này được cấp bởi cơ quan có thẩm quyền theo đúng quy định của pháp luật và có cơ sở pháp lý để chứng minh nguyên nhân tử vong. Trường hợp giấy tờ mà người yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm cung cấp không chứng minh được nguyên nhân tử vong của Người được bảo hiểm hoặc Người được song hành bảo vệ thì Dai-ichi Life Việt Nam có quyền từ chối chi trả quyền lợi bảo hiểm.
 - Trong mọi trường hợp, nếu người nhận quyền lợi bảo hiểm không cung cấp được giấy tờ hợp lệ theo quy định pháp luật để chứng minh sự kiện, Dai-ichi Life Việt Nam có quyền từ chối chi trả quyền lợi bảo hiểm.

- Thực hiện hợp pháp hóa lãnh sự các giấy tờ, chứng từ của nước ngoài để được công nhận và sử dụng tại Việt Nam trong trường hợp Dai-ichi Life Việt Nam yêu cầu. Nếu giấy tờ, chứng từ cần phải nộp có ngôn ngữ khác với tiếng Việt thì người yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm phải dịch thuật và chứng thực các chứng từ yêu cầu bồi thường và gửi về cho Dai-ichi Life Việt Nam. Chi phí cho việc hợp pháp hóa lãnh sự, chứng thực, dịch thuật các giấy tờ, chứng từ này sẽ do người yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm chịu trách nhiệm thanh toán.
- Bằng chứng về quyền thụ hưởng quyền lợi bảo hiểm như di chúc hoặc giấy tờ xác nhận hợp pháp khác, và giấy tờ nhân thân của người có quyền thụ hưởng quyền lợi bảo hiểm.

3.3 Người nhận quyền lợi bảo hiểm

- Đối với các quyền lợi bảo hiểm phát sinh khi Người được bảo hiểm tử vong: Dai-ichi Life Việt Nam sẽ chi trả theo thứ tự ưu tiên như sau:
 - (Những) Người thụ hưởng. Trường hợp một Người thụ hưởng chết trước Người được bảo hiểm, những Người thụ hưởng còn lại sẽ có quyền đối với toàn bộ Hợp đồng bảo hiểm theo tỷ lệ thụ hưởng tương ứng của những Người thụ hưởng này;
 - Bên mua bảo hiểm;
 - (Những) Người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm.
- Đối với các quyền lợi bảo hiểm phát sinh khi Người được bảo hiểm còn sống: ngoại trừ trường hợp có thỏa thuận khác giữa Dai-ichi Life Việt Nam và Bên mua bảo hiểm, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ chi trả theo thứ tự ưu tiên như sau:
 - Bên mua bảo hiểm. Trường hợp Bên mua bảo hiểm chết trước Người được bảo hiểm, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ chi trả cho Bên mua bảo hiểm mới theo quy định tại Điều 6.6;
 - (Những) Người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm.

3.4 Thời hạn chi trả quyền lợi bảo hiểm

Kể từ ngày Dai-ichi Life Việt Nam nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ chi trả quyền lợi bảo hiểm trong vòng 05 ngày làm việc đối với quyền lợi Đáo hạn hợp đồng và trong vòng 30 ngày đối với quyền lợi khác.

Nếu việc trì hoãn chi trả là do lỗi của Dai-ichi Life Việt Nam, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ trả lãi trên số tiền và thời gian chậm trả theo mức lãi suất mà Dai-ichi Life Việt Nam đang áp dụng cho các khoản tạm ứng từ Giá trị hoàn lại.

IV. MỘT SỐ QUYỀN CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM

4.1 Đóng phí bảo hiểm đóng thêm

Bên mua bảo hiểm có thể đóng Phí bảo hiểm đóng thêm theo Nguyên tắc phân bổ phí bảo hiểm tại Điều 5.1. Phí bảo hiểm đóng thêm được phân bổ vào giá trị Tài khoản hợp đồng sau khi khấu trừ Phí ban đầu.

Trong mỗi Năm hợp đồng, Phí bảo hiểm đóng thêm sẽ không làm tăng Số tiền bảo hiểm và không được vượt quá 05 lần mức Phí bảo hiểm cơ bản hoặc mức tối đa theo quy định của pháp luật hiện hành.

4.2 Rút tiền từ giá trị Tài khoản hợp đồng

Trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm còn hiệu lực vào bất kỳ lúc nào sau Năm hợp đồng đầu tiên, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu rút một phần từ giá trị Tài khoản hợp đồng.

- Số tiền rút tối đa: Trong mọi trường hợp, số dư giá trị Tài khoản hợp đồng sau khi rút và trừ các Khoản nợ (nếu có), phải bằng hoặc lớn hơn 03 lần Khoản khấu trừ hàng tháng.
- Phí rút một phần giá trị Tài khoản hợp đồng: được phát sinh khi có yêu cầu rút tiền từ giá trị Tài khoản hợp đồng, và được quy định tại Phụ lục 2.
- Sau khi rút tiền: Đối với Quyền lợi bảo hiểm cơ bản, nếu giá trị Tài khoản hợp đồng nhỏ hơn Số tiền bảo hiểm thì Số tiền bảo hiểm sẽ được điều chỉnh giảm tương ứng. Khi đó, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ thông báo cho Bên mua bảo hiểm Số tiền bảo hiểm mới.

4.3 Tạm ứng từ Giá trị hoàn lại

Nếu Hợp đồng bảo hiểm đã có Giá trị hoàn lại, Bên mua bảo hiểm có thể tạm ứng từ Giá trị hoàn lại.

- Số tiền tạm ứng tối đa: 80% Giá trị hoàn lại của Hợp đồng bảo hiểm tại thời điểm yêu cầu tạm ứng.
- Phí tạm ứng: là số tiền phát sinh từ các khoản tạm ứng tích lũy, và được áp dụng theo mức lãi suất cập nhật trên trang thông tin điện tử của Dai-ichi Life Việt Nam.
- Sau khi tạm ứng:
 - Dai-ichi Life Việt Nam sẽ khấu trừ tổng số tiền tạm ứng và Phí tạm ứng từ bất kỳ khoản tiền nào mà Dai-ichi Life Việt Nam phải trả theo Hợp đồng bảo hiểm này.
 - Nếu tổng số tiền tạm ứng từ Giá trị hoàn lại và Phí tạm ứng và bất kỳ khoản tiền nào khác mà hợp đồng bảo hiểm còn nợ vượt quá Giá trị hoàn lại, Hợp đồng bảo hiểm sẽ mất hiệu lực. Trong trường hợp này, Bên mua bảo hiểm không được yêu cầu Dai-ichi Life Việt Nam trả Giá trị hoàn lại của Hợp đồng bảo hiểm.

4.4 Thay đổi Số tiền bảo hiểm

Trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực và sau Năm hợp đồng đầu tiên, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu thay đổi Số tiền bảo hiểm.

- Sau khi thay đổi, Số tiền bảo hiểm phải nằm trong mức quy định của Dai-ichi Life Việt Nam tại từng thời điểm. Phí bảo hiểm rủi ro, Phí bảo hiểm cơ bản và các điều kiện khác có liên quan của Hợp đồng bảo hiểm sẽ được điều chỉnh tương ứng.
- Việc thay đổi Số tiền bảo hiểm sẽ có hiệu lực vào Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng tiếp theo ngay sau ngày Dai-ichi Life Việt Nam chấp thuận yêu cầu thay đổi Số tiền bảo hiểm.

Khi yêu cầu tăng Số tiền bảo hiểm, Người được bảo hiểm cần phải:

- Đáp ứng đầy đủ các điều kiện về thẩm định của Dai-ichi Life Việt Nam (không áp dụng với quyền lợi Đảm bảo tăng Số tiền bảo hiểm); và
- Không vượt quá 65 tuổi tại thời điểm yêu cầu.

4.5 Chuyển đổi Quyền lợi bảo hiểm

Trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực, việc chuyển đổi từ Quyền lợi bảo hiểm nâng cao sang Quyền lợi bảo hiểm cơ bản với cùng Số tiền bảo hiểm sẽ được thực hiện:

- tự động vào Ngày kỷ niệm năm hợp đồng ngay sau khi Người được bảo hiểm đạt 70 tuổi;
- theo yêu cầu của Bên mua bảo hiểm vào các Ngày kỷ niệm năm hợp đồng.

V. MỘT SỐ QUY ĐỊNH VỀ PHÍ BẢO HIỂM

5.1 Quy định chung về phí bảo hiểm

- Bên mua bảo hiểm có nghĩa vụ đóng phí bảo hiểm đầy đủ và đúng hạn để đảm bảo các quyền lợi bảo hiểm, cho dù không nhận được thông báo nhắc đóng phí.

Thời hạn đóng phí bằng Thời hạn bảo hiểm. Tuy nhiên, sau khi đóng đầy đủ và đúng hạn Phí bảo hiểm cơ bản trong 04 Năm hợp đồng đầu tiên, Bên mua bảo hiểm có thể đóng phí linh hoạt theo tình hình tài chính và nhu cầu bảo hiểm của bản thân với điều kiện giá trị Tài khoản hợp đồng sau khi trừ các Khoản nợ lớn hơn 0.

- Nguyên tắc phân bổ phí bảo hiểm

Trừ trường hợp thỏa thuận khác giữa Dai-ichi Life Việt Nam và Bên mua bảo hiểm, nguyên tắc phân bổ phí bảo hiểm như sau:

- Bất kỳ khoản tiền nào mà Bên mua bảo hiểm đóng cho Hợp đồng bảo hiểm sẽ được phân bổ cho (các) khoản Phí bảo hiểm cơ bản định kỳ đến hạn, trừ trường hợp khoản tiền này không đủ đóng cho tròn 01 Phí bảo hiểm cơ bản định kỳ trong 04 Năm hợp đồng đầu tiên.
- Khoản tiền mà Bên mua bảo hiểm đóng dư ra sau khi đã được phân bổ theo mục (i) của điểm b này sẽ được xem là Phí dư. Dai-ichi Life Việt Nam sẽ giữ lại toàn bộ hoặc một phần Phí dư để thực hiện phân bổ theo thứ tự ưu tiên như sau:
 - Đóng cho tất cả (các) Phí bảo hiểm cơ bản định kỳ còn lại của Năm hợp đồng hiện hành ngay khi đến hạn;
 - Đóng cho tất cả (các) Phí bảo hiểm cơ bản định kỳ của Năm hợp đồng tiếp theo ngay khi đến hạn, với điều kiện rằng Phí dư được đóng trong khoảng thời gian 15 ngày trước Ngày kỷ niệm năm hợp đồng tiếp theo;

Phí dư sẽ không phát sinh bất kỳ khoản lãi nào cho đến khi được phân bổ theo quy định nêu trên. Bên mua bảo hiểm có quyền rút phần Phí dư chưa được phân bổ theo quy định tại điểm b này, mà không làm phát sinh bất kỳ khoản chi phí nào liên quan đến việc rút Phí dư.

- Phần còn lại của Phí dư sau khi giữ lại theo quy định tại mục (ii) của điểm b này (nếu có) sẽ được phân bổ vào Phí bảo hiểm đóng thêm.
- Phần còn lại của Phí dư sau khi giữ lại và phân bổ theo quy định tại mục (ii) và mục (iii) của điểm b này sẽ được phân bổ cho (các) Năm hợp đồng tiếp theo theo nguyên tắc phân bổ của điểm b này.

5.2 Mất hiệu lực hợp đồng và khôi phục hiệu lực hợp đồng

- a. Trong 04 Năm hợp đồng đầu tiên, nếu Phí bảo hiểm đến hạn vẫn chưa được đóng đầy đủ sau 60 ngày tính từ Ngày đến hạn nộp phí, Hợp đồng bảo hiểm sẽ bị mất hiệu lực.
- b. Ngoài ra, trong suốt Thời hạn bảo hiểm, nếu giá trị Tài khoản hợp đồng sau khi trừ các Khoản nợ nhỏ hơn 0, Bên mua bảo hiểm có 60 ngày để đóng phí bảo hiểm nhằm giúp giá trị Tài khoản hợp đồng sau khi trừ các Khoản nợ lớn hơn 0.

Sau 60 ngày này, nếu Bên mua bảo hiểm chưa thanh toán để giá trị Tài khoản hợp đồng sau khi trừ các Khoản nợ lớn hơn 0, Hợp đồng bảo hiểm sẽ bị mất hiệu lực, trừ trường hợp Hợp đồng bảo hiểm thỏa đủ tất cả các điều kiện sau:

- Đang trong 04 Năm hợp đồng đầu tiên; và
 - Phí bảo hiểm cơ bản định kỳ được đóng đầy đủ và đúng hạn; và
 - Hợp đồng bảo hiểm chưa từng rút tiền từ Tài khoản hợp đồng hoặc tạm ứng từ Giá trị hoàn lại.
- c. Trong thời gian gia hạn đóng phí 60 ngày theo quy định tại Khoản a và Khoản b của Điều 5.2 này, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ đảm bảo duy trì hiệu lực Hợp đồng, đồng thời sẽ không tính lãi đối với các khoản phí chưa thanh toán. Ngày mà Hợp đồng bảo hiểm bị mất hiệu lực theo quy định tại Khoản a và Khoản b của Điều 5.2 này sẽ là ngày đầu tiên của thời hạn 60 ngày; Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu khôi phục hiệu lực hợp đồng trong vòng 2 năm kể từ ngày Hợp đồng bảo hiểm bị mất hiệu lực, với điều kiện:
 - Hợp đồng bảo hiểm được đóng phí bảo hiểm như sau:
 - Trong 04 Năm hợp đồng đầu tiên: các kỳ Phí bảo hiểm cơ bản định kỳ đến hạn và các Khoản nợ (nếu có);
 - Từ Năm hợp đồng thứ 5 trở đi: tối thiểu là một kỳ Phí bảo hiểm cơ bản quy ra theo định kỳ Quý sao cho giá trị Tài khoản hợp đồng lớn hơn 0 sau khi trừ đi các Khoản nợ (nếu có).
 - Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm đủ điều kiện tham gia theo quy định của Quy tắc và Điều khoản sản phẩm.

Yêu cầu khôi phục sẽ có hiệu lực kể từ ngày Dai-ichi Life Việt Nam xác nhận khôi phục hiệu lực.

VI. NHỮNG ĐIỀU KHOẢN CHUNG

6.1 Bảo hiểm tạm thời

Nếu Người được bảo hiểm của sản phẩm bảo hiểm chính tử vong do Tai nạn trong thời hạn bảo hiểm tạm thời, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ chi trả giá trị nào nhỏ hơn của 200.000.000 đồng hoặc (tổng) quyền lợi bảo hiểm trường hợp tử vong không do Tai nạn của (các) sản phẩm bảo hiểm chính của (các) Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm mới tại thời điểm tham gia bảo hiểm, tính trên mỗi Người được bảo hiểm của sản phẩm chính. Khi đó, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ không hoàn lại tổng phí bảo hiểm đã đóng của tất cả các Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm này.

Trong trường hợp tổng phí bảo hiểm đầu tiên đã đóng lớn hơn 200.000.000 đồng hoặc Người được bảo hiểm tử vong thuộc một trong các điều khoản loại trừ bên dưới, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ không chi trả Quyền lợi Bảo hiểm tạm thời, mà sẽ hoàn lại tổng phí bảo hiểm đầu tiên đã đóng, không tính lãi.

Thời hạn bảo hiểm tạm thời: bắt đầu từ khi Bên mua bảo hiểm hoàn tất Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm hợp lệ và đóng đủ phí bảo hiểm tạm tính; và kết thúc vào ngày Dai-ichi Life Việt Nam cấp Chứng nhận bảo hiểm hoặc từ chối chấp thuận bảo hiểm hoặc Bên mua bảo hiểm đề nghị hủy bỏ Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm bằng văn bản, tùy ngày nào đến trước.

Loại trừ đối với bảo hiểm tạm thời: Quyền lợi Bảo hiểm tạm thời nêu trên sẽ không được chi trả nếu Người được bảo hiểm tử vong do hậu quả của bất kỳ lý do nào sau đây:

- Hành động tự tử; hoặc
- Hành vi phạm tội của Người được bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm hoặc của Người thụ hưởng đối với Người được bảo hiểm; hoặc
- Người được bảo hiểm chết do bị thi hành án tử hình; hoặc
- Sự kiện Tai nạn dẫn đến tử vong của Người được bảo hiểm xảy ra trước khi thời hạn bảo hiểm tạm thời bắt đầu; hoặc
- Sử dụng ma túy hoặc sử dụng trái phép các chất gây nghiện/ được chất gây nghiện theo danh mục chất gây nghiện/ được chất gây nghiện được quy định bởi pháp luật Việt Nam.

6.2 Trách nhiệm kê khai, cung cấp và bảo mật thông tin

a. Trách nhiệm kê khai thông tin trung thực, đầy đủ và chính xác của Bên mua bảo hiểm và/ hoặc Người được bảo hiểm và/ hoặc Người được song hành bảo vệ

Bên mua bảo hiểm và/ hoặc Người được bảo hiểm và/ hoặc Người được song hành bảo vệ có trách nhiệm kê khai đầy đủ và trung thực tất cả các thông tin cần thiết để Dai-ichi Life Việt Nam đánh giá khả năng chấp thuận bảo hiểm cho Hợp đồng bảo hiểm này. Việc thẩm định sức khỏe (nếu có) không thay thế cho nghĩa vụ kê khai trung thực của Bên mua bảo hiểm và/ hoặc Người được bảo hiểm và/ hoặc Người được song hành bảo vệ theo quy định tại Điều này.

Nếu Bên mua bảo hiểm và/ hoặc Người được bảo hiểm và/ hoặc Người được song hành bảo vệ cố ý kê khai không trung thực các thông tin cần thiết theo yêu cầu của Dai-ichi Life Việt Nam, theo đó, nếu với thông tin chính xác thì Dai-ichi Life Việt Nam sẽ không chấp thuận bảo hiểm, Dai-ichi Life Việt Nam có quyền đơn phương đình chỉ một phần hoặc toàn bộ Hợp đồng bảo hiểm và thu các Khoản nợ (nếu có) ngay sau khi phát hiện ra hành vi vi phạm của Bên mua bảo hiểm và/ hoặc Người được bảo hiểm và/ hoặc Người được song hành bảo vệ. Khi đó, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ chi trả Giá trị hoàn lại (nếu có) và không chi trả bất kỳ quyền lợi bảo hiểm nào.

Trong trường hợp Bên mua bảo hiểm và/ hoặc Người được bảo hiểm và/ hoặc Người được song hành bảo vệ vi phạm nghĩa vụ kê khai thông tin tại Điều này nhưng việc vi phạm này không làm ảnh hưởng tới quyết định chấp thuận bảo hiểm hoặc quyết định khôi phục hiệu lực Hợp đồng

bảo hiểm của Dai-ichi Life Việt Nam, Dai-ichi Life Việt Nam vẫn sẽ chi trả quyền lợi bảo hiểm nếu có sự kiện bảo hiểm xảy ra theo Quy tắc và Điều khoản của Hợp đồng bảo hiểm này.

Trong trường hợp Hợp đồng bảo hiểm tiếp tục duy trì hiệu lực, Dai-ichi Life Việt Nam và Bên mua bảo hiểm có thể thỏa thuận về việc thăm định sức khỏe của Người được bảo hiểm, thu thêm khoản phí bảo hiểm hoặc điều chỉnh Số tiền bảo hiểm giảm tương ứng với mức rủi ro (nếu có).

b. Điều khoản cung cấp thông tin theo yêu cầu của Đạo luật thuế đối với các chủ tài khoản nước ngoài (dưới đây gọi tắt là Đạo luật FATCA)

Trong trường hợp Bên mua bảo hiểm và/ hoặc Người thụ hưởng thuộc đối tượng chịu thuế theo yêu cầu của Đạo luật FATCA, Bên mua bảo hiểm đồng ý và cam kết cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin sau đây cho Dai-ichi Life Việt Nam tại thời điểm giao kết Hợp đồng bảo hiểm và cập nhật thay đổi (nếu có) trong suốt thời gian hiệu lực của Hợp đồng bảo hiểm:

- Số hộ chiếu, thẻ thường trú hoặc giấy tờ chứng minh Bên mua bảo hiểm và/ hoặc Người thụ hưởng là công dân Hoa Kỳ hoặc được phép cư trú hợp pháp tại Hoa Kỳ;
- Mã số thuế tại Hoa Kỳ;
- Nơi sinh, số điện thoại liên lạc tại Hoa Kỳ;
- Địa chỉ liên lạc, địa chỉ hộp thư tại Hoa Kỳ.

Dai-ichi Life Việt Nam được phép cung cấp các thông tin nêu trên và thông tin liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm (số Hợp đồng bảo hiểm, giá trị Tài khoản hợp đồng hoặc Giá trị hoàn lại của Hợp đồng bảo hiểm tính đến thời điểm cung cấp thông tin) cho Cơ quan Quản lý Thuế vụ Hoa Kỳ, phù hợp với nghĩa vụ của người phải khai báo hoặc nộp thuế tại Hoa Kỳ.

c. Xác minh các khoản tiền đã đóng

Bên mua bảo hiểm phải cung cấp các chứng từ liên quan đến các khoản tiền đã đóng cho Hợp đồng bảo hiểm này nếu có bất kỳ truy vấn nào của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về nguồn gốc của các khoản thanh toán đó.

d. Miễn truy xét

Ngoại trừ các thông tin quan trọng ảnh hưởng đến quyết định chấp nhận bảo hiểm, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ không xem xét các nội dung kê khai không chính xác hoặc bỏ sót sau 2 năm kể từ Ngày hiệu lực hợp đồng hoặc Ngày khôi phục hiệu lực hợp đồng gần nhất đối với những Hợp đồng bảo hiểm có yêu cầu khôi phục hiệu lực. Quy định trên sẽ không được áp dụng trong trường hợp Bên mua bảo hiểm đã cố ý kê khai không trung thực những thông tin mà nếu biết được những thông tin đó, Dai-ichi Life Việt Nam sẽ từ chối chấp thuận bảo hiểm.

e. Trách nhiệm cung cấp, giải thích đầy đủ, trung thực và chính xác thông tin cho Bên mua bảo hiểm của Dai-ichi Life Việt Nam

Dai-ichi Life Việt Nam có trách nhiệm cung cấp đầy đủ thông tin liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm, giải thích các điều kiện, điều khoản bảo hiểm cho Bên mua bảo hiểm và/ hoặc Người được bảo hiểm. Trường hợp Dai-ichi Life Việt Nam cố ý cung cấp thông tin sai sự thật nhằm giao kết

hợp đồng thì Bên mua bảo hiểm có quyền đơn phương đình chỉ thực hiện Hợp đồng bảo hiểm; Dai-ichi Life Việt Nam phải bồi thường thiệt hại phát sinh cho Bên mua bảo hiểm do việc cung cấp thông tin sai sự thật.

f. Trách nhiệm bảo mật thông tin của Dai-ichi Life Việt Nam

Dai-ichi Life Việt Nam không được chuyển giao thông tin cá nhân do Bên mua bảo hiểm và/ hoặc Người được bảo hiểm cung cấp tại Hợp đồng bảo hiểm cho bất kỳ bên thứ ba nào khác, trừ các trường hợp sau đây:

- Thu thập, sử dụng, chuyển giao theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc cho mục đích thẩm định, tính toán phí bảo hiểm, phát hành Hợp đồng bảo hiểm, thu phí bảo hiểm, tái bảo hiểm, trích lập dự phòng nghiệp vụ, giải quyết chi trả quyền lợi bảo hiểm, nghiên cứu thiết kế sản phẩm, phòng chống trục lợi bảo hiểm, nghiên cứu, đánh giá tình hình tài chính, khả năng thanh toán, mức độ đầy đủ vốn, yêu cầu vốn.
- Các trường hợp khác được Bên mua bảo hiểm và/ hoặc Người được bảo hiểm đồng ý bằng văn bản, với điều kiện:
 - Bên mua bảo hiểm và/ hoặc Người được bảo hiểm phải được thông báo về mục đích chuyển giao thông tin và được quyền lựa chọn giữa đồng ý hoặc không đồng ý với việc chuyển giao đó; và
 - Việc Bên mua bảo hiểm và/ hoặc Người được bảo hiểm từ chối cho phép chuyển giao thông tin cho bên thứ ba ngoài điểm a thuộc Điều này không được sử dụng làm lý do để từ chối giao kết Hợp đồng bảo hiểm.

6.3 Nhầm lẫn khi kê khai tuổi, giới tính

Nếu có nhầm lẫn khi kê khai ngày sinh hoặc giới tính của Người được bảo hiểm: Phí bảo hiểm và/ hoặc Số tiền bảo hiểm sẽ được điều chỉnh tương ứng với tuổi hoặc giới tính đúng.

Nếu theo tuổi hoặc giới tính đúng, Người được bảo hiểm không được Dai-ichi Life Việt Nam chấp nhận bảo hiểm: Dai-ichi Life Việt Nam sẽ hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm và hoàn trả giá trị nào lớn hơn của giá trị Tài khoản hợp đồng hoặc tổng Phí bảo hiểm đã đóng, không có lãi cho Bên mua bảo hiểm sau khi trừ đi các chi phí y khoa.

6.4 Cập nhật thông tin cá nhân

Trường hợp Bên mua bảo hiểm và/ hoặc Người được bảo hiểm thay đổi thông tin liên hệ, thông tin cá nhân, nghề nghiệp, Bên mua bảo hiểm cần phải thông báo cho Dai-ichi Life Việt Nam.

Bên mua bảo hiểm cần phải thông báo trước cho Dai-ichi Life Việt Nam nếu (các) Người được bảo hiểm đi nước ngoài từ 3 tháng liên tục trở lên hoặc đã thay đổi nghề nghiệp để Dai-ichi Life Việt Nam thẩm định lại mức độ rủi ro và có quyết định liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm này.

6.5 Bổ sung hoặc thay đổi Người thụ hưởng

Trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm còn hiệu lực, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu bổ sung hoặc thay đổi Người thụ hưởng, với sự chấp thuận của Dai-ichi Life Việt Nam.

6.6 Thay đổi Bên mua bảo hiểm

a. Chuyển nhượng Hợp đồng bảo hiểm

Bên mua bảo hiểm có thể chuyển nhượng toàn bộ Hợp đồng bảo hiểm cho người khác. Khi đó bên nhận chuyển nhượng sẽ thừa hưởng toàn bộ quyền và nghĩa vụ đối với Hợp đồng bảo hiểm. Tuy nhiên, Người được bảo hiểm của Hợp đồng bảo hiểm sẽ không thay đổi.

Một số lưu ý khi thực hiện yêu cầu chuyển nhượng Hợp đồng bảo hiểm:

- Người được bảo hiểm còn sống tại thời điểm chuyển nhượng;
- Việc chuyển nhượng phù hợp với quy định của pháp luật;
- Bên nhận chuyển nhượng đáp ứng các quy định của pháp luật liên quan tại thời điểm chuyển nhượng.

Dai-ichi Life Việt Nam không chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của việc chuyển nhượng giữa Bên mua bảo hiểm và Bên được chuyển nhượng.

b. Bên mua bảo hiểm tử vong hoặc chấm dứt hoạt động

Nếu Bên mua bảo hiểm bị tử vong (trường hợp là cá nhân và không phải là Người được bảo hiểm) hoặc chấm dứt hoạt động (trường hợp Bên mua bảo hiểm là tổ chức): Hợp đồng bảo hiểm sẽ được kế thừa bởi Bên mua bảo hiểm mới được xác định theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Người được bảo hiểm; hoặc
- Người giám hộ hợp pháp của Người được bảo hiểm; hoặc
- Người khác theo chỉ định bằng văn bản hợp pháp của (những) người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm.

Theo đó, người được xác định nêu trên phải đáp ứng đủ tất cả điều kiện trở thành Bên mua bảo hiểm theo quy định của pháp luật và Hợp đồng bảo hiểm này.

Bên mua bảo hiểm mới sẽ tiếp nhận các quyền và nghĩa vụ của Hợp đồng bảo hiểm sau khi được Dai-ichi Life Việt Nam chấp thuận.

6.7 Giải quyết tranh chấp

Mọi tranh chấp liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm này, nếu không giải quyết được bằng thương lượng giữa các bên, thì một trong các bên có quyền đưa ra tòa án tại Việt Nam nơi Dai-ichi Life Việt Nam hoặc Bên mua bảo hiểm có trụ sở hoặc nơi cư trú của Bên mua bảo hiểm để giải quyết.

PHỤ LỤC 1: GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

(Phụ lục này là một phần của Quy tắc và Điều khoản sản phẩm)

- 1. Dai-ichi Life Việt Nam:** là Công ty Trách nhiệm hữu hạn Bảo hiểm Nhân thọ Dai-ichi Việt Nam, được Bộ Tài chính cấp phép thành lập và hoạt động.
- 2. Bên mua bảo hiểm:** là cá nhân từ 18 tuổi trở lên có năng lực hành vi dân sự đầy đủ hoặc tổ chức được thành lập và hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.
- 3. Người được bảo hiểm:** là cá nhân được Dai-ichi Life Việt Nam chấp thuận bảo hiểm, đang sinh sống tại Việt Nam tại thời điểm nộp yêu cầu tham gia bảo hiểm, trong độ tuổi từ 30 ngày tuổi đến 65 tuổi tại Ngày hiệu lực hợp đồng. Tuổi tối đa khi kết thúc sản phẩm này là 100 tuổi.
- 4. Người được song hành bảo vệ:** là cá nhân từ 30 ngày tuổi đến 65 tuổi, đang sinh sống tại Việt Nam tại thời điểm được Bên mua bảo hiểm chỉ định để tham gia Quyền lợi Bảo hiểm Tử vong do Tai nạn với lựa chọn Song hành bảo vệ. Người được song hành bảo vệ phải có mối quan hệ bảo hiểm với Bên mua bảo hiểm và được Dai-ichi Life Việt Nam chấp thuận bảo vệ.
- 5. Người thụ hưởng:** là cá nhân hoặc tổ chức được Bên mua bảo hiểm chỉ định nhận quyền lợi bảo hiểm theo Quy tắc và Điều khoản sản phẩm này.
- 6. Hợp đồng bảo hiểm:** là thỏa thuận giữa Bên mua bảo hiểm và Dai-ichi Life Việt Nam trên cơ sở yêu cầu bảo hiểm của Bên mua bảo hiểm. Hợp đồng bảo hiểm bao gồm Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm; các thông tin và bằng chứng khác liên quan đến Người được bảo hiểm do Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm cung cấp; Chứng nhận bảo hiểm; các Quy tắc và Điều khoản sản phẩm bảo hiểm; tài liệu minh họa bán hàng và các điều khoản riêng hay các xác nhận sửa đổi bổ sung (nếu có). Hợp đồng bảo hiểm được thể hiện dưới dạng bằng Hợp đồng bảo hiểm giấy hoặc Hợp đồng bảo hiểm điện tử.
- 7. Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm:** là yêu cầu bảo hiểm Dai-ichi Life Việt Nam phát hành, trong đó thể hiện các nội dung đề nghị tham gia bảo hiểm và thông tin do người đề nghị tham gia bảo hiểm cung cấp để Dai-ichi Life Việt Nam đánh giá rủi ro, làm căn cứ chấp thuận bảo hiểm hoặc từ chối bảo hiểm. Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm là một phần không tách rời của Hợp đồng bảo hiểm.
- 8. Chứng nhận bảo hiểm:** là chấp thuận bảo hiểm của Dai-ichi Life Việt Nam thể hiện các thông tin chính của Hợp đồng bảo hiểm và là một phần không tách rời của Hợp đồng bảo hiểm.
- 9. Số tiền bảo hiểm:** là số tiền mà Bên mua bảo hiểm đã chọn, được Dai-ichi Life Việt Nam chấp thuận và làm căn cứ để chi trả các quyền lợi bảo hiểm.
- 10. Phí bảo hiểm cơ bản:** là số tiền mà Bên mua bảo hiểm phải đóng đủ cho mỗi Năm phí bảo hiểm và được quy định trong Chứng nhận bảo hiểm hoặc các thỏa thuận khác (nếu có). Phí bảo hiểm cơ bản được xác định phụ thuộc vào Số tiền bảo hiểm, Thời hạn bảo hiểm, tuổi, giới tính của Người được bảo hiểm. Phí bảo hiểm cơ bản bao gồm Phí bảo hiểm cơ bản của sản phẩm chính và Phí bảo hiểm cơ bản của (các) sản phẩm bổ trợ (nếu có).
- 11. Phí bảo hiểm cơ bản định kỳ:** là Phí bảo hiểm cơ bản phải đóng theo định kỳ đóng phí được quy định trong Chứng nhận bảo hiểm hoặc xác nhận sửa đổi, bổ sung (nếu có).
- 12. Phí bảo hiểm đóng thêm:** là khoản tiền được đóng thêm ngoài Phí bảo hiểm cơ bản tính đến hết Năm hợp đồng hiện hành.
- 13. Tuổi:** là tuổi tính theo ngày sinh nhật gần nhất vừa qua.

- 14. Thời hạn bảo hiểm:** là khoảng thời gian từ Ngày hiệu lực hợp đồng đến hết ngày liền kề trước Ngày đáo hạn hợp đồng.
- a. Ngày hiệu lực hợp đồng:** là ngày Dai-ichi Life Việt Nam quyết định chấp thuận bảo hiểm và ngày này được ghi trong Chứng nhận bảo hiểm với điều kiện Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm vẫn còn sống hoặc vẫn đang hoạt động hợp pháp (nếu Bên mua bảo hiểm là tổ chức) vào thời điểm Dai-ichi Life Việt Nam cấp Chứng nhận bảo hiểm.
- b. Ngày đáo hạn hợp đồng:** là ngày chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm và được thể hiện trên Chứng nhận bảo hiểm hoặc xác nhận sửa đổi, bổ sung (nếu có).
- 15. Ngày đến hạn nộp phí:** là ngày đến hạn nộp phí bảo hiểm theo định kỳ nộp phí được ghi trên Chứng nhận bảo hiểm hoặc các thỏa thuận bằng văn bản khác (nếu có).
- 16. Ngày kỷ niệm năm hợp đồng:** là ngày kỷ niệm tương ứng hàng năm của Ngày hiệu lực hợp đồng trong suốt Thời hạn bảo hiểm. Nếu năm không có ngày này thì ngày cuối cùng của tháng đó sẽ là Ngày kỷ niệm năm hợp đồng.
- 17. Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng:** là ngày kỷ niệm tương ứng hàng tháng của Ngày hiệu lực hợp đồng; trường hợp trong tháng không có ngày tương ứng, ngày cuối tháng sẽ là Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng.
- 18. Năm hợp đồng:** là một năm dương lịch tính từ Ngày hiệu lực hợp đồng hoặc từ Ngày kỷ niệm năm hợp đồng.
- 19. Năm hợp đồng hiện hành:** là Năm hợp đồng mà một sự kiện hoặc một giao dịch bảo hiểm xảy ra theo Quy tắc và Điều khoản của Hợp đồng bảo hiểm này.
- 20. Năm phí bảo hiểm:** là năm mà Phí bảo hiểm cơ bản đã được đóng đủ.
- 21. Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn:** là trường hợp:
- a. Người được bảo hiểm bị mất hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của:
- Hai tay; hoặc
 - Hai chân; hoặc
 - Một tay và một chân; hoặc
 - Hai mắt; hoặc
 - Một tay và thị lực một mắt; hoặc
 - Một chân và thị lực một mắt.

Trong trường hợp này, mất hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của: tay được tính từ cổ tay trở lên, chân được tính từ mắt cá chân trở lên, mắt được hiểu là mất hẳn mắt hoặc mù hoàn toàn.

Việc chứng nhận Người được bảo hiểm bị mất hoàn toàn (các) bộ phận cơ thể (tay, chân hoặc mắt) có thể được thực hiện ngay sau khi sự kiện bảo hiểm xảy ra.

Việc chứng nhận Người được bảo hiểm bị liệt hoàn toàn và không thể phục hồi chức năng của (các) bộ phận cơ thể phải được thực hiện sau 180 ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện bảo hiểm hoặc từ ngày bệnh lý được chẩn đoán xác định.

Hoặc:

- b. Người được bảo hiểm bị thương tật từ 81% trở lên theo xác nhận của cơ quan y tế/ Hội đồng giám định Y khoa cấp tỉnh hoặc một tổ chức y tế hợp pháp ở nước ngoài được Dai-ichi Life Việt Nam chấp thuận và phải được thực hiện không sớm hơn 180 ngày kể từ ngày xảy ra sự kiện bảo hiểm hoặc từ ngày bệnh lý được chẩn đoán xác định.

Sự kiện Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn sẽ được tính kể từ ngày cơ quan y tế/ Hội đồng giám định Y khoa cấp tỉnh xác nhận tình trạng Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn.

- 22. Tai nạn:** là một sự kiện hoặc một chuỗi sự kiện liên tục, khách quan, xảy ra với Người được bảo hiểm hoặc Người được song hành bảo vệ, do tác động của một lực, một vật bất ngờ từ bên ngoài, không chủ động và ngoài ý muốn lên cơ thể của người này. Sự kiện hoặc chuỗi sự kiện nêu trên phải xảy ra trong thời gian sản phẩm này có hiệu lực, gây ra Thương tật hoặc tử vong trong vòng 180 ngày tính từ ngày xảy ra sự kiện hoặc chuỗi sự kiện đó; và là nguyên nhân trực tiếp, duy nhất và không liên quan đến bất kỳ nguyên nhân nào khác bao gồm: đau ốm, bệnh tật, ngộ độc, nhiễm các loại vi rút/ vi khuẩn/ nấm/ ký sinh trùng, nhiễm trùng, biến chứng. Tai nạn phải xảy ra trong thời gian sản phẩm có hiệu lực.
- 23. Tai nạn đặc biệt:** là sự kiện bảo hiểm thỏa điều kiện Tai nạn, đồng thời xảy ra với Người được bảo hiểm hoặc Người được song hành bảo vệ khi người này:
- là hành khách có mua vé, đang đi trên các phương tiện công cộng (đường bộ/ đường thủy/ đường hàng không) theo lịch trình thường xuyên và trên những tuyến đường định sẵn, không bao gồm xe ta-xi hay bất kỳ phương tiện thuê nào được sử dụng như phương tiện đi lại cá nhân; hoặc
 - đang ở trong thang máy công cộng (không bao gồm thang cuốn, không bao gồm thang máy hoạt động trong hầm mỏ hay tại các công trình đang xây dựng); hoặc
 - do hậu quả trực tiếp của hỏa hoạn tại: nhà hát, rạp chiếu phim, hội trường, khách sạn, cơ sở giáo dục, cơ sở khám bệnh chữa bệnh, trung tâm thể thao và trung tâm thương mại.
- 24. Tài khoản hợp đồng:** là tài khoản mà số tiền được tích lũy từ các khoản phí bảo hiểm trừ đi Phí ban đầu, các Khoản khấu trừ hàng tháng, các loại phí khác có liên quan (nếu có) và cộng vào các khoản lãi hoặc thưởng khác (nếu có).
- 25. Giá trị hoàn lại:** là số tiền Bên mua bảo hiểm sẽ nhận được khi Hợp đồng bảo hiểm chấm dứt trước thời hạn. Giá trị hoàn lại bằng giá trị Tài khoản hợp đồng trừ đi Phí chấm dứt hợp đồng trước hạn và Khoản nợ (nếu có).
- 26. Khoản nợ:** là khoản tiền bao gồm các khoản tạm ứng từ Hợp đồng bảo hiểm, Phí tạm ứng chưa hoàn trả, các khoản phí đến hạn và các khoản khác mà Bên mua bảo hiểm nợ Dai-ichi Life Việt Nam theo quy định của Hợp đồng bảo hiểm này. Dai-ichi Life Việt Nam có quyền khấu trừ các khoản nợ này trước khi chi trả bất cứ quyền lợi bảo hiểm nào hoặc khi Bên mua bảo hiểm yêu cầu chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm trước hạn.
- 27. Quỹ Liên kết chung:** là quỹ được hình thành từ nguồn phí bảo hiểm và các khoản phí đóng thêm của tất cả các Hợp đồng bảo hiểm sản phẩm bảo hiểm liên kết chung.

Dai-ichi Life Việt Nam sử dụng Quỹ liên kết chung để đầu tư với chính sách đầu tư thận trọng, tập trung chủ yếu vào các tài sản đầu tư có thu nhập ổn định như tiền gửi ngân hàng, trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp và các kênh đầu tư an toàn khác. Thông tin về Quỹ liên kết chung sẽ được cập nhật trên trang thông tin điện tử của Dai-ichi Life Việt Nam.

PHỤ LỤC 2: CÁC LOẠI PHÍ

(Phụ lục này là một phần của Quy tắc và Điều khoản sản phẩm)

Ngoại trừ Phí tạm ứng, Dai-ichi Life Việt Nam chỉ có thể thay đổi các loại phí áp dụng dưới đây sau khi được Bộ Tài chính chấp thuận. Thay đổi sẽ được thông báo với Bên mua bảo hiểm ít nhất 03 tháng trước thời điểm áp dụng.

- 1. Phí ban đầu:** là các khoản phí mà Dai-ichi Life Việt Nam được phép khấu trừ từ Phí bảo hiểm cơ bản và Phí bảo hiểm đóng thêm thu được tại mỗi lần đóng phí trước khi được phân bổ vào Tài khoản hợp đồng. Phí ban đầu được tính trên tỷ lệ phần trăm của Phí bảo hiểm cơ bản và Phí bảo hiểm đóng thêm theo bảng sau:

Năm phí bảo hiểm	Tỷ lệ % áp dụng đối với Phí bảo hiểm cơ bản	Tỷ lệ % áp dụng đối với Phí bảo hiểm đóng thêm
1	75%	2%
2	30%	
3	25%	
4	20%	
5	10%	
Kể từ năm thứ 6 trở đi	3%	1%

Khi có sự tăng lên của Phí bảo hiểm cơ bản do tăng Số tiền bảo hiểm của sản phẩm chính hoặc sản phẩm bổ trợ hoặc tham gia thêm (các) sản phẩm bổ trợ, phần Phí bảo hiểm cơ bản tăng thêm này sẽ được khấu trừ Phí ban đầu trong 12 tháng đầu tiên với tỷ lệ Phí ban đầu của Năm hợp đồng thứ nhất. Sau đó phần phí tăng thêm này sẽ áp dụng tỷ lệ Phí ban đầu theo Năm hợp đồng hiện hành của Hợp đồng bảo hiểm.

- 2. Phí bảo hiểm rủi ro:** là khoản phí được khấu trừ hàng tháng để đảm bảo chi trả các quyền lợi bảo hiểm rủi ro theo hợp đồng. Phí bảo hiểm rủi ro được tính dựa trên độ tuổi đạt được, giới tính, tình trạng sức khỏe và nghề nghiệp của Người được bảo hiểm, và tương ứng với Số tiền bảo hiểm và lựa chọn Quyền lợi Bảo hiểm cơ bản hoặc Quyền lợi bảo hiểm nâng cao.

Tỷ lệ Phí bảo hiểm rủi ro có thể được thay đổi. Nếu Bên mua bảo hiểm không đồng ý với việc thay đổi tỷ lệ Phí bảo hiểm rủi ro, Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm trước thời hạn để nhận lại Giá trị hoàn lại tại thời điểm chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm.

- 3. Phí quản lý hợp đồng:** là khoản phí để bù đắp chi phí liên quan đến việc duy trì Hợp đồng bảo hiểm và cung cấp thông tin liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm cho Bên mua bảo hiểm. Phí quản lý hợp đồng sẽ được khấu trừ từ giá trị Tài khoản hợp đồng vào Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng từ thời điểm hợp đồng đang còn hiệu lực và cho đến Ngày đáo hạn hợp đồng.

Phí quản lý hợp đồng mỗi tháng được xác định như sau:

Năm dương lịch tại thời điểm khấu trừ	2021	2022	2023	2024	2025	2026	2027	Từ năm 2028 trở đi
Phí quản lý hợp đồng (nghìn đồng/tháng)	36,5	39,4	42,5	45,9	49,5	53,4	57,6	60,0

4. **Phí chấm dứt hợp đồng trước thời hạn:** là khoản phí Bên mua bảo hiểm phải chịu khi yêu cầu chấm dứt hợp đồng trước thời hạn. Phí chấm dứt hợp đồng trước thời hạn tùy thuộc vào Năm hợp đồng và là tỷ lệ phần trăm trên giá trị trung bình của Phí bảo hiểm cơ bản quy năm của 12 tháng liền kề trước đó. Phí chấm dứt hợp đồng trước thời hạn được áp dụng như sau:

Năm hợp đồng	Từ năm thứ 1 đến 3	Từ năm thứ 4 đến 6	7	8	9	Từ năm thứ 10 trở đi
Tỷ lệ phí	90%	75%	60%	40%	20%	0%

5. **Phí rút một phần giá trị Tài khoản hợp đồng:** là khoản phí Bên mua bảo hiểm phải chịu khi yêu cầu rút tiền từ giá trị Tài khoản hợp đồng, được xác định theo công thức sau:

$$\text{Phí rút một phần giá trị Tài khoản hợp đồng} = \frac{\text{Khoản tiền Bên mua bảo hiểm yêu cầu rút}}{\text{Giá trị hoàn lại tại thời điểm rút}} \times \text{Phí chấm dứt hợp đồng trước thời hạn tại thời điểm rút}$$

6. **Phí tạm ứng:** là số tiền phát sinh từ số tiền tạm ứng từ Giá trị hoàn lại. Phí tạm ứng được tính dựa trên số tiền tạm ứng tích lũy với mức lãi suất được Dai-ichi Life Việt Nam quy định tại từng thời điểm. Mức lãi suất này sẽ được cập nhật trên trang thông tin điện tử của Dai-ichi Life Việt Nam.
7. **Phí quản lý quỹ:** tối đa là 2%/năm tính trên giá trị Tài khoản hợp đồng để chi trả cho các hoạt động đầu tư và quản lý Quỹ liên kết chung. Dai-ichi Life Việt Nam khấu trừ Phí quản lý quỹ này trước khi công bố lãi suất đầu tư áp dụng cho các Hợp đồng sản phẩm bảo hiểm Liên kết chung.